

Mộng Tuyết

Mộng Xanh



Sáng hôm nay, cô Hà đem áo ra khâu.

Chiếc áo "ngày thu" tự cô nghĩ kiểu và khâu lấy.

Ngồi khâu, cô Hà hí hỏn mừng: cô sẽ được mặc chiếc áo mùa thu sớm hơn các chị em cùng tỉnh.

Hàng xanh tươi điểm bông hoa phơn phớt tím.

Cô mỉm cười với ý nghĩ nhớ lời phê màu sắc của một người bạn Hà thành, khi cô nhờ chọn giúp màu hàng: "màu xanh là màu của trẻ trung, của vui cười, của hi vọng và của yêu đương nữa".

Đứa cháu gái lên sáu từ nhà trong chạy lại, đòi cô Hà dẫn đi chơi.

Cô ngừng kim, nhìn ra ngoài: trời êm và trong, bàng bạc hơi thu dịu. Vui vẻ đứng lên, cô nắm tay con bé dắt ra sân. Bước một cách vờ vẩn, cô đi về phía bờ hồ.

Nước hồ đầy phẳng, li ti hơi gợn sóng. Tiếng lá lách tách reo từng nhịp trên ngọn cây dừa, cây đa bên đường. Cô Hà thấy lòng mình phơi phới nhẹ như một áng sương lam. Cô không buồn vuốt lại mái tóc mai xõa mơn man bên má. Một cảm giác êm dịu thấm đượm vào người.

Những hạt sương đọng trên cỏ lấp lánh tan từng loạt, dưới bước chân hai dì cháu.

Con bé chột reo lên:

- Ô này! Cây mắc cỡ!

Rồi cháu kéo dì ngồi xuống. Dưới bàn tay mồm mĩm gượng nhẹ chọc phá của con bé, cô "trinh nữ" dịu mềm khép dần lại, như muốn ngậm kín vẻ hổ ngươi.

Cô Hà bỗng thấy mình ngộ nghĩnh vì cô vừa so sánh cây trinh nữ với một cô gái đương thì cả thẹn, hơn nữa, với lòng cô... một tấm lòng trong như buổi sáng tinh sương chưa yêu mà hay thẹn. Cô đỏ bừng mặt luống cuống muốn khép mình lại như cây mắc cỡ, mỗi khi nghe nói đến "chàng"...

Chàng, một thanh niên có học, một chiều thu êm như mộng đã "gò ngựa" trên bến Đông Hồ, đã mang lại biệt thự "Thùy Dương" những văn vật tài hoa của Hà Nội, những trẻ trung hoạt động của Sài Gòn. Chàng, một thi sĩ đã đưa tặng cô những văn phẩm nét mực còn tươi. Chàng đã nói, chàng đã viết và thú vị nhất là chàng đã làm thơ. Lời thơ của anh chàng thi sĩ đầu mùa sao mà nó ngộ nghĩnh quá!

Một con chim ăn cá từ trên nhánh cây xòa rũ bên hồ, lướt xuống mặt nước.

Những vòng tròn lan lan mãi trên mặt hồ. Đôi cánh chim xanh lấp loáng trong ánh nắng thu mới...

- Về thôi! cháu.

Cô Hà nắm tay cháu đứng lên. Đưa tay vuốt lại vạt áo nhàu, cô lơ đãng nhìn về một phương trời, nhớ lại lời thư của ai: "ngoài này, gió heo chớm, trời bàng bạc màu, làm cho lòng người thao thức nhớ cảnh và nhớ người xa quá".

*

Các bạn ra về đã lâu. Cô Hà giờ tờ báo đọc lại. Đọc lại để thưởng thức cho hết các vẻ tài hoa của một tờ báo tài hoa nhất Hà Nội. Mặc dầu lúc này, giọng đọc của Yến rất hay, nhưng trong lúc đông người hội họp, người ta còn bận để ý những câu pha trò ý vị của anh Lâm, tiếng hát "như tiếng pha lê" của chị Nguyệt và tiếng đàn rất tươi của chị Hồng, hơn nữa, người ta bận để ý đến làn khói vãn vơ đượm hương trên chén trà Long Tỉnh và mùi ngọt của mấy chiếc bánh Trung Thu.

Bình tĩnh, nằm đọc mấy trang báo đẹp; chập chờn, cô Hà ngủ thiếp đi lúc nào cũng không biết.

Cô mơ thấy mình, như ban sáng, cùng con cháu bé đang thơ thẩn bên bờ Đông Hồ. Là bờ Đông Hồ nhưng sao lại thấy một cái cầu bắc qua một cái suối con, nước chảy róc rách. Cô bước lên cầu. Cầu nhúng nhính. Cô qua bên kia suối thì là một cảnh lạ lạ. Cô ngoảnh lại nhìn chung quanh thì cô chỉ đứng đó một mình. Cô không nhận ra lúc ấy là ban chiều hay đêm trăng. Cô chỉ thấy bóng sáng mát dịu đều trên mặt đất trồng toàn một thứ cỏ xanh mướt như nhung. Những con đường mòn mờ trắng chạy viền đều trên mặt cỏ.

Cô chạy tung tăng khắp các con đường. Đường không có sỏi đá, êm chân như trải bằng một thứ cát lạ ở cõi tiên.

Đi mãi đến bên một cái đồi con. Những con nai con hươu, trên đầu mang cả một nhánh cây khô, ung dung ăn cỏ non bên sườn đồi. Đồi cũng toàn một màu xanh rờn rợn, lúa thưa có bóng rợp của tán cây mát rượi.

Cô đứng lại, lắng tai nghe như có tiếng gió và tiếng chim.

Bên kia đồi, vài ba con thỏ vui đùa chạy giỡn, trông như những khối bông

trắng tinh lẫn trên thảm biếc.

Trèo lên ngọn đồi, ngó mong chung quanh, cô thấy toàn một màu xanh ngắt bạt ngàn. Vô số những cây liễu, cây dâu, những loài cây loài cỏ không hoa mà cũng không tên.

Cô đến bên một cái bể cạn xây bằng cẩm thạch. Đá xanh, nước lại xanh hơn, làm xanh lây đến cả những con cá bơi lội trong hồ.

Màu mát trong của nước như quyến rũ. Tự nhiên, cô đưa tay cởi bỏ dần khuy áo. Cô đã toan nhúng mình xuống tắm. Một làn gió qua xào xạc. Cô giật mình ngừng tay khép áo lại, ngơ ngác nhìn quanh...

Như luyến tiếc, cô thấy da thịt muốn chạm vào làn nước mát. Cô không đi được. Ngập ngừng mãi, rồi cô ngồi xuống khoát nước rửa mặt, trong khi cô vừa chợt nhớ câu ca dao:

*... Có rửa thì rửa chân tay,
Chớ rửa lông mày, chết cá ao anh.*

Cô nghĩ thầm: Giá anh nào là chủ cái ao này, bắt gặp mình rửa mặt hẳn sẽ khỏi phàn nàn vì mình không có cặp lông mày sắc như người ta đã sợ.

Trời bỗng tối sầm lại, nhưng cô không lo, vì cô nghĩ đây là một thế giới thần tiên, tất đều là cảnh yên lành. Cô cứ đi lên mãi, chợt hiện ra một con đường mờ sáng len trong màu xanh thẫm của làn cỏ hai bên. Thoắt một cái, không còn là con đường nữa mà là một vệt sáng từ chỗ bóng trắng mới mọc bên kia hồ, in dài trên mặt nước, vệt sáng mà ngày còn nhỏ cô bảo đó là cái cầu để đi lên nhà của chị Hằng Nga. Nhưng rồi lại không còn là "cái cầu" nữa, mà là một vệt sáng mờ từ trên vuông kính xanh lồng trên mái nhà dọi xiên vào bức màn trắng.

Cô trở mình, xô lụa chần xuống chân, mảnh chần mỏng mịn lướt nhẹ trên

mình mơn man như làn sóng...

Sung sướng và êm đềm, cô Hà nằm nhớ lại giấc mộng, không phải là giấc mộng vàng, là một giấc mộng xanh, toàn màu xanh, xinh đẹp quá. Trí cô lằm nhằm đọc:

*Yêu thảo như bích ti,
Tàn tang đê lục chi...*

Nhưng kìa, ánh trăng xanh lọc qua làn tuyn mỏng lơ mờ tỏa trên cánh áo ngỏ khuy. Cúi nhìn làn da ngọc trắng tinh, tự nhiên, thên thện, cô kéo chần chùng kín lên đầu, mỉm cười với câu:

*... Bất tương thức,
Hà sự nhập la-vi.*

*Tiểu thuyết thứ năm
số 27 ngày 17-11-1938.*



Mộng Tuyết Thất Tiểu Muội

Tên thật Lâm Thái Úc, sinh năm 1918 tại làng Mỹ Đức, tỉnh Hà Tiên (cũ).
Bút danh khác: Hà Tiên Cô, Thất Tiểu Muội, Nàng út, Bách Thảo Sương,
Bên Bên nữ sĩ...; Bà thường xuyên viết truyện ngắn đăng trên báo Sống (ở
Sài Gòn). Tập thơ Phân hương rừng của bà được giải khuyến khích của Tự
Lực văn đoàn năm 1939. Năm 1943, *Mộng Tuyết* cùng ba nữ sĩ Hằng
Phương, Anh Thơ, Vân Đài, ra tập Hương xuân (Tuyển tập thơ nữ đầu tiên).
Thơ *Mộng Tuyết* đăng trên nhiều báo: Tiểu thuyết thứ năm, Hà Nội báo,

Con ong, Đông Tây, Trung bắc chủ nhật, Tri Tân (*ở Hà Nội*); *các báo*: Gió mùa, ánh sáng, Nhân loại (*ở Sài Gòn*).

Nữ sĩ bỏ cảnh buồn côi tạm để về` với Hà Tiên thập cảnh côi trời ngày
01/07/2007/

như tuyết như mộng như thơ thoáng qua mà không đọng lại tan rồi mà không mất đi.

Nguồn: cinenet - Ngọc Lý sưu tầm
Được bạn: NHDT đưa lên
vào ngày: 7 tháng 7 năm 2007